TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **364**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 21 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 147/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Mỹ L**, sinh năm 1997
Địa chỉ: 7 Tổ A H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Lê Văn L1**, sinh năm 1997
Địa chỉ: 2 D, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Mỹ L và ông Lê Văn L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Mỹ L và ông Lê Văn L1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Mỹ L và ông Lê Văn L1 xác nhận có 01 (một) con chung là Lê Văn Minh L2, sinh ngày 14/01/2021. Bà Trần Mỹ L và ông Lê Văn L1 thỏa thuận, thống nhất giao 01 (một) con chung là Lê Văn Minh L2, sinh ngày 14/01/2021 cho bà Trần Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Lê Văn L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lê Văn L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Trần Mỹ L và ông Lê Văn L1 có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Mỹ L và ông Lê Văn L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Mỹ L và ông Lê Văn L1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà L tự nguyện nộp thay phần án phí của ông L1. Như vậy, bà L phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà bà L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003761 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà L đã nộp đủ án phí và được hoàn lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND phường Vĩnh Hải, TP. Nha Trang (GCNKH số 133, ngày 20/10/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh